TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. TRÀ VINH **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**
Số: 26/2022/QĐST-HNGĐ	*TP. Trà Vinh, ngày 07 tháng 02 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 06/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Ông **Trương Duy Q**, sinh năm 1983

Địa chỉ: Khóm 10, Phường 9, thành phố T, tỉnh TV.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Trương Duy Quý: Ông **Nguyễn Thượng V –** Luật sư Văn phòng Luật sư Vũ Nguyễn, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh TV.

Địa chỉ: Số 136, Đường Trần Phú, Khóm 2, Phường 2, thành phố T, tỉnh TV

- Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1989

Địa chỉ: Khóm 10, Phường 9, thành phố T, tỉnh TV.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 01 năm 2022;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trương Duy Q và bà Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trương Duy Q và bà Nguyễn Thị H thống nhất thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: Ông Trương Duy Q và bà Nguyễn Thị H thống nhất giao cháu Trương An K, sinh ngày 05/5/2017 cho bà Nguyễn Thị H được trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Trương Duy Q đồng ý cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000

đồng/tháng, cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng được tính kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: Ông Trương Duy Q và bà Nguyễn Thị H tự thỏa thuận, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Trương Duy Q và bà Nguyễn Thị H khai không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: Ông Trương Duy Q và bà Nguyễn Thị H mỗi người phải chịu 75.000đ (*Bảy mươi lăm ngàn đồng*) án phí hôn nhân sơ thẩm, ông Trương Duy Q đồng ý nộp thay án phí cho bà H, do đó ông Trương Duy Q phải nộp 150.000đ (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí hôn nhân sơ thẩm. Ông Trương Duy Q phải chịu 150.000đ (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Nhưng được cấn trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) mà ông Trương Duy Q đã đóng theo biên lai thu số 0007474 ngày 30/12/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh. Ông Trương Duy Q đã nộp đủ tiền án phí. Ông Q không phải nộp tiếp.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP. Trà Vinh;
- Chi cục THADS TP. Trà Vinh;
- UBND xã Đông Hải, huyện Duyên Hải;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thảo Nguyên